

Số: /QĐ-SCT

Gia Lai, ngày tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Gói thầu: Mua sắm thiết bị và sửa chữa nội thất phòng họp B**

GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC, ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016;

Căn cứ Thông tư 06/2021/TT-BKHĐT ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc thu, nộp, quản lý và sử dụng các chi phí về đăng ký, đăng tải thông tin, lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, báo đấu thầu;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT, ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 52/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về Ban hành quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công và mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ khác (không thuộc đối tượng là tài sản công) của tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh Gia Lai về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 cho các đơn vị dự toán cấp tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 202/QĐ-SCT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Gia Lai về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 cho Văn phòng Sở Công Thương;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 123/2023/CT-ĐS-GL ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thẩm định giá Sao Việt;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 03/BCTĐ-TTĐ ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Tổ thẩm định về việc Báo cáo thẩm định về Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm thiết bị và sửa chữa nội thất phòng họp B;

Căn cứ Hồ sơ dự toán gói thầu: Mua sắm thiết bị và sửa chữa nội thất phòng họp B do Văn phòng Sở lập;
Theo đề nghị của Chánh Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm thiết bị và sửa chữa nội thất phòng họp B, cụ thể như sau:

I. Phê duyệt dự toán

- 1. Tên dự toán: Mua sắm thiết bị và sửa chữa nội thất phòng họp B.
- 2. Chủ đầu tư: Sở Công Thương tỉnh Gia Lai.
- 3. Địa điểm thực hiện gói thầu: Trụ sở liên cơ quan, số 17 đường Trần Hưng Đạo, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.
- 4. Đơn vị lập dự toán: Văn phòng Sở.
- 5. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp thực hiện dự án.
- 6. Tổng dự toán (làm tròn): **600.000.000 đồng** (Bằng chữ: Sáu trăm triệu đồng chẵn). Trong đó:
 - Chi phí Mua sắm thiết bị và sửa chữa nội thất phòng họp B: 581.000.000 đồng.
 - Chi phí tư vấn: 11.494.000 đồng.
 - Chi phí khác: 7.506.000 đồng.
- 7. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh.
- 8. Thời gian thực hiện: Quý III, năm 2023.
- 9. Mục tiêu đầu tư: Sửa chữa, nâng cao chất lượng cơ sở vật chất phòng họp, đáp ứng và phục vụ tốt cho nhu cầu hội họp, làm việc của Sở; góp phần làm đẹp cảnh quan kiến trúc chung trong cơ quan.
- 10. Nội dung, quy mô đầu tư và các thông số kỹ thuật chủ yếu: Theo danh mục mua sắm trang thiết bị kèm theo Dự toán chi tiết; Chứng thư thẩm định giá.

II. Phần công việc đã thực hiện

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị (đồng)	Văn bản phê duyệt
1	Thẩm định giá	Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thẩm định giá Sao Việt	7.344.000	Hợp đồng dịch vụ thẩm định giá số 162/HĐDV-PNGL ngày 23/6/2023

Tổng giá trị (VNĐ)	7.344.000	
---------------------------	------------------	--

III. Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu:

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị (đồng)
1	Chi phí đăng tải thông tin đấu thầu	Văn phòng Sở	162.000
	Tổng giá trị thực hiện		162.000

IV. Phần kế hoạch thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Stt	Tên gói thầu	Giá trị gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện Hợp đồng
1	Tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu	5.747.000	Ngân sách tỉnh	Chỉ định thầu rút gọn		Quý III/2023	Trọn gói	10 ngày
2	Tư vấn thẩm định Hồ sơ mời thầu và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	5.747.000		Chỉ định thầu rút gọn		Quý III/2023	Trọn gói	10 ngày
3	Mua sắm thiết bị và sửa chữa nội thất phòng họp B	581.000.000		Chào hàng cạnh tranh qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý III/2023	Trọn gói	20 ngày
Tổng giá trị (VNĐ)		592.494.000						

Điều 2. Giao cho Văn phòng Sở và Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Sở và Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Lưu VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Bình

BẢNG TỔNG HỢP DỰ TOÁN

Gói thầu: Mua sắm thiết bị và sửa chữa nội thất phòng họp B

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SCT ngày tháng 6 năm 2023 của Sở Công Thương tỉnh Gia Lai)

Số TT	Nội dung chi phí	Diễn giải	Thành tiền trước thuế	Thuế VAT	Thành tiền sau thuế
I	Chi phí thiết bị (G_{TB})	G_{tb} = G_{tb1}	537.962.963	43.037.037	581.000.000
1	Mua sắm thiết bị và sửa chữa nội thất phòng họp B	G _{tb1} = Theo chứng thư thẩm định giá	537.962.963	43.037.037	581.000.000
II	Chi phí tư vấn (G_{TV})	G_{tv} = G_{tv1}+G_{tv2}	10.642.593	851.407	11.494.000
1	Chi phí lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu	G _{tv1} = Theo bảng 1A	5.321.296	425.704	5.747.000
2	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	G _{tv2} = Theo bảng 1B	5.321.296	425.704	5.747.000
III	Chi phí khác (G_k)	G_k = G_{k1} +G_{k2}	6.950.000	556.000	7.506.000
1	Chi phí thẩm định giá	G _{k1} = Theo báo giá	6.800.000	544.000	7.344.000
2	Chi phí đăng tải thông tin đấu thầu	G _{k2} = Theo thông tư 06/2021/TT-BKHĐT	150.000	12.000	162.000
	Tổng cộng chi phí	(I+II+III)	555.555.556	44.444.444	600.000.000
	Làm tròn số				600.000.000

Bằng chữ: Sáu trăm triệu đồng chẵn